

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PL
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/DS-ST

Ngày: 14/10/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Tú Phương

2. Ông Trần Văn Phước

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Văn Cung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL: Bà Đoàn Vũ Loan - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL xét xử công khai vụ án thụ lý số 335/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2021/QĐST - DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL.

Địa chỉ: Số 40- 42- 44, đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh V, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Kh Anh – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Võ Tấn Đạt, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp Nội Ô, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đồng bị đơn:* Ông Trương Thanh Kh, sinh năm 1974

Bà Nguyễn Cẩm V, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp Long Hải, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu. Là bị đơn trong vụ án.

(Anh Võ Tấn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Trương Thanh Kh và bà Nguyễn Cẩm V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai có trong hồ sơ vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Võ Tấn Đạt trình bày:

Ngày 23/9/2016 ông Trương Thanh Kh và bà Nguyễn Cẩm V ký hợp đồng tín dụng số MD00113/HĐTD ngày 23/9/2016 với Ngân hàng TMCP Kiên Long vay số tiền 7.000.000 đồng với mục đích mua bán, lãi suất trong hạn là 16%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, thời hạn vay 180 ngày. Thỏa thuận trả gốc và lãi hàng ngày từ ngày 24/9/2016 đến ngày 23/3/2017, số tiền trả mỗi ngày 41.785 đồng, ngày cuối là 43.385 đồng. Từ ngày giải ngân đến ngày 14/10/2016, ông Kh và bà V đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 835.082 đồng (trong đó gốc 777.778 đồng và lãi 57.304 đồng). Do hợp đồng đã đến hạn thanh toán nhưng ông Kh, bà V không thanh toán nợ cho Ngân hàng nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ sang nợ quá hạn. Mặc dù Ngân hàng thường xuyên đôn đốc và tạo điều kiện để ông Kh, bà V trả nợ, tuy nhiên ông Kh, bà V vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản tại Hợp đồng cho vay đã ký.

Nay Ngân hàng TMCP Kiên Long yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trương Thanh Kh và bà Nguyễn Cẩm V phải trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày 14/10/2021 là 13.045.232 đồng (trong đó tiền gốc là 6.222.222 đồng, tiền lãi trong hạn là 458.433 đồng, tiền lãi quá hạn là 6.364.576 đồng). Đồng thời kể từ ngày 15/10/2021, ông Kh, bà V phải chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

- Bị đơn ông Trương Thanh Kh trình bày:

Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kiên Long, đồng ý trả các khoản nợ gốc và lãi phát sinh đến ngày 30/9/2020 là 11.597.348 đồng. Thống nhất thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 01/10/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số MD00113/HĐTD ngày 23/9/2016 mà ông Kh đã ký kết với Ngân hàng TMCP Kiên Long cho đến ngày thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng Kiên Long.

- Bị đơn bà Nguyễn Cẩm V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Tòa án không lấy được lời khai.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên vẫn còn vi phạm tại Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự về việc gửi quyết định đưa vụ án ra xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát; Đối với các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, riêng bị đơn chưa chấp hành quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL. Buộc ông Kh và bà V có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL số tiền 13.045.232 đồng (trong đó tiền gốc là 6.222.222 đồng, tiền lãi trong hạn là 458.433 đồng, tiền lãi quá hạn là 6.364.576 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/10/2021 theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến ngày trả hết nợ.

Về án phí: ông Trương Thanh Kh và bà Nguyễn Cẩm V phải chịu án phí có giá ngạch trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP Kiên Long khởi kiện yêu cầu ông Trương Thanh Kh và bà Nguyễn Cẩm V trả số tiền vay còn nợ, đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, ông Kh và bà V đang cư trú trên địa bàn huyện PL nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện PL thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Ông Kh và bà V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, anh Đạt có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt anh Đạt, ông Kh và bà V là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện: Theo Giấy đề nghị vay vốn trả góp ngày 23/9/2016, Ngân hàng TMCP Kiên Long - Chi nhánh Bạc Liêu - Phòng giao dịch PL đã cho ông Kh và bà V vay theo hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số MD00113/HĐTD với số tiền 7.000.000đ với mục đích mua bán, lãi suất trong hạn là 16%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, thời hạn vay 180 ngày, gốc và lãi được trả hàng ngày kể từ ngày 24/9/2016 đến ngày 23/3/2017. Hình thức vay tín chấp. Ngân hàng TMCP Kiên Long đã giải ngân ông Kh và bà V bằng hình thức nhận tiền mặt vào ngày 23/9/2016. Ông Kh và bà V đã được Tòa án thông báo về việc Ngân hàng khởi kiện và ông Kh cũng thống nhất với yêu cầu của Ngân hàng, bà V thì không có ý kiến phản đối gì. Như vậy, việc ông Kh và bà V có vay tiền của Ngân hàng TMCP Kiên Long là thực tế có xảy ra.

[3] Theo hợp đồng thì ông Kh và bà V có nghĩa vụ phải trả số tiền gốc và tiền lãi hàng ngày kể từ ngày 24/9/2016 đến ngày 23/3/2017. Trong quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày giải ngân đến ngày 23/9/2016, ông Kh và bà V đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 835.082 đồng (trong đó gốc 777.778 đồng và lãi 57.304 đồng) thì ngưng không trả nợ cho đến nay. Do ông Kh và bà V không trả nợ là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố đã ký kết với Ngân hàng. Do đó, nay Ngân hàng

TMCP Kiên Long khởi kiện yêu cầu ông Kh và bà V phải trả nợ gốc còn lại và lãi là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Ông Kh và bà V vay số tiền gốc 7.000.000đ đã trả được số tiền của hợp đồng là 835.082 đồng, do đó, buộc ông Kh và bà V có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền gốc còn lại của hợp đồng là 6.222.222 đồng. Đối với lãi theo hợp đồng tín dụng thì lãi suất trong hạn là 16%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Xét thấy, ông Kh và bà V và Ngân hàng có thỏa thuận lãi suất khi ký hợp đồng tín dụng, ông Kh và bà V không trả nợ theo thỏa thuận thì ông Kh và bà V phải chịu tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất đã thỏa thuận. Do đó, Ngân hàng TMCP Kiên Long yêu cầu ông Kh và bà V phải trả tiền lãi tính đến ngày 14/10/2021 với tiền lãi trong hạn là 458.433 đồng, tiền lãi quá hạn là 6.364.576 đồng của hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kiên Long, buộc ông Kh và bà V có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền còn nợ của hợp đồng tín dụng đã ký kết tính đến ngày 14/10/2021 là 13.045.232 đồng (trong đó tiền gốc là 6.222.222 đồng, tiền lãi trong hạn là 458.433 đồng, tiền lãi quá hạn là 6.364.576 đồng). Đồng thời kể từ ngày 15/10/2021, ông Kh và bà V phải chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

[6] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] về án phí: Ông Kh và bà V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Ngân hàng TMCP Kiên Long không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 217, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL đối với ông Trương Thanh Kh và bà Nguyễn Cẩm V. Buộc ông Trương Thanh Kh và bà Nguyễn Cẩm V có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL số tiền 13.045.232 đồng (trong đó tiền gốc là 6.222.222 đồng, tiền lãi trong hạn là 458.433 đồng, tiền lãi quá hạn là 6.364.576 đồng).

Kể từ ngày 15/10/2021 ông Trương Thanh Kh và bà Nguyễn Cẩm V còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc với mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL.

2. Về án phí: Ông Trương Thanh Kh và bà Nguyễn Cẩm V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 652.261 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL không phải chịu án phí. Ngân hàng TMCP Kiên Long đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009727 ngày 25/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL nên được nhận lại.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện PL;
- THADS huyện PL;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thanh Liêm